

Số: **754/2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Đông, ngày 26 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 706/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Phạm Văn V**, sinh ngày 03/01/1959; CCCD số 001059037943 cấp ngày 04/08/2022; HKTT: 21 H phường H, thành phố Hà Nội và hiện ở: DM2-28D ngõ B V, phường H, TP Hà Nội.

- Bị đơn: **Bà Triệu Thị Hồng V1**, sinh ngày 01/05/1977; CCCD số 001177047836 cấp ngày 06/08/2022; HKTT: 21 H phường H, thành phố Hà Nội và hiện ở: DM2-28D ngõ B V, phường H, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Văn V và bà Triệu Thị Hồng V1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự. Cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Phạm Văn V và bà Triệu Thị Hồng V1 có 03 con chung là cháu Phạm Hoàng V2, sinh ngày 23/9/1996; Phạm Trường G, sinh ngày 30/4/2003; và Phạm Tiến Đ, sinh ngày 31/12/2013. Hiện các con đang chung sống với bố mẹ.

Ly hôn, ông V và bà V1 thống nhất, đối với cháu V2 và cháu G đã đủ tuổi trưởng thành nên không đề nghị Tòa án giải quyết; đối với cháu Phạm Tiến Đ, sinh năm 2013, giao cho mẹ là bà V1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định.

Ông Phạm Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà V1 không đề nghị ông V cấp dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Phạm Tiến Đ, sinh năm 2013 đối với ông V cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định.

Bà V1 xác định hiện tại không có thai.

- Về tài sản, công nợ chung: Ông Phạm Văn V và bà Triệu Thị Hồng V1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí ly hôn: Ông Phạm Văn V được miễn án phí theo quy định của pháp luật đối với người cao tuổi.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Hà Nội;
- Thị hành án dân sự TP. Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thoa